

# THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

## CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN LATCA

(Giấy đăng ký kinh doanh số 0105897161 (đăng ký thay đổi lần thứ 4) do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp ngày 29/12/2016 cấp lại từ Đăng ký kinh doanh số 0105897161 ngày 22/05/2012)

### TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐĂNG KÝ



#### CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN LATCA

Địa chỉ: Số 15A, Lô 10A KĐT Nam Trung Yên, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Văn phòng giao dịch: Số 21 Ngõ 17 Đường Nguyễn Văn Lộc, Phường Mộ Lao, Quận Hà đông, Hà Nội.

Điện thoại: (024) 767 6867

Fax: (024) 767 6919

Website: <http://khoangsanlatca.com.vn/>

### TỔ CHỨC TƯ VẤN



#### CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ (PSI)

Địa chỉ: 18 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3934 3888

Fax: (024) 3934 3999

## MỤC LỤC

|      |   |    |
|------|---|----|
| I.   | TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH .....   | 5  |
| 1.   | Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....   | 5  |
| 1.1  | Giới thiệu về Tổ chức đăng ký giao dịch.....  | 5  |
| 1.2  | Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch.....  | 6  |
| 1.3  | Quá trình hình thành và phát triển .....  | 6  |
| 1.4  | Quá trình tăng vốn của công ty:.....  | 7  |
| 2.   | Cơ cấu tổ chức Công ty .....  | 8  |
| 3.   | Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt gần nhất trên mức vốn thực góp hiện tại .....   | 10 |
| 3.1  | Cơ cấu cổ đông tại ngày 07/07/2017 .....  | 10 |
| 3.2  | Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty .....  | 10 |
| 3.3  | Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ .....   | 11 |
| 4.   | Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng ..... | 11 |
| 4.1. | Danh sách công ty mẹ.....   | 11 |
| 4.2. | Danh sách công ty con.....  | 11 |
| 5.   | Hoạt động kinh doanh chính của Công ty.....   | 11 |
| 5.1. | Nguyên, nhiên vật liệu .....  | 13 |
| 5.2. | Trình độ công nghệ.....   | 13 |
| 5.3. | Hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm/dịch vụ.....   | 13 |
| 5.4. | Hoạt động marketing .....   | 13 |
| 6.   | Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.....   | 13 |
| 7.   | Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....   | 13 |
| 7.1  | Vị thế của Công ty trong ngành.....   | 13 |
| 7.2  | Triển vọng phát triển của ngành .....   | 14 |
| 8.   | Chính sách đối với người lao động.....  | 14 |
| 8.1  | Số lượng người lao động trong công ty .....   | 14 |
| 8.2  | Chính sách đối với người lao động.....  | 15 |
| 9.   | Chính sách cổ tức.....  | 15 |
| 10.  | Tình hình tài chính.....  | 15 |
| 10.1 | Các chỉ tiêu cơ bản.....  | 15 |
| 10.2 | Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....   | 18 |
| 11.  | Tài sản.....  | 18 |
| 12.  | Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....   | 19 |
| 12.1 | Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....   | 19 |

|      |  |    |
|------|--|----|
| 12.2 | Căn cứ để đặt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên.....                      | 20 |
| 13.  | Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức đăng ký giao dịch..... | 21 |
| 14.  | Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....                         | 21 |
| 15.  | Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty.....                 | 21 |
| II.  | HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG, BAN KIỂM SOÁT.....           | 21 |
| 1.   | Thành viên Hội đồng quản trị.....  | 21 |
| 2.   | Thành viên Ban Kiểm soát.....  | 26 |
| 3.   | Thành viên Ban Giám đốc.....   | 29 |
| 4.   | Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.....  | 30 |

## DANH MỤC BẢNG BIỂU

|   |    |
|---|----|
| Bảng 1: Quá trình tăng vốn của Công ty .....  | 7  |
| Bảng 2: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 07/07/2017 .....                          | 10 |
| Bảng 3: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại 07/07/2017.....          | 10 |
| Bảng 4: Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh của CTCP Khoáng sản Latca..... | 13 |
| Bảng 5: Cơ cấu lao động tại thời điểm 31/12/2016 .....                                | 14 |
| Bảng 6:Mức lương bình quân qua các năm của CTCP Khoáng sản Latca.....                 | 15 |
| Bảng 7: Tỷ lệ chi trả cổ tức qua các năm.....   | 15 |
| Bảng 8: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước.....                                      | 16 |
| Bảng 10: Cơ cấu nợ vay .....  | 17 |
| Bảng 11: Các khoản phải thu.....  | 17 |
| Bảng 12: Các khoản phải trả.....  | 17 |
| Bảng 13: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu .....   | 18 |
| Bảng 14: Giá trị TSCĐ hữu hình chủ yếu tại thời điểm 31/12/2016.....                  | 18 |
| Bảng 15: Danh sách các lô đất Công ty đang quản lý và sử dụng.....                    | 19 |
| Bảng 16: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang tại thời điểm 31/12/2016.....                | 19 |

## CÁC KHÁI NIỆM

|         |   |                                     |
|---------|---|-------------------------------------|
| BKS     | : | Ban kiểm soát                       |
| CNĐKDN  | : | Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp     |
| Công ty | : | Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca    |
| CBCNV   | : | Cán bộ công nhân viên               |
| DTT     | : | Doanh thu thuần                     |
| ĐHĐCĐ   | : | Đại hội đồng cổ đông                |
| HĐQT    | : | Hội đồng quản trị                   |
| PSI     | : | Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí |

## I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

#### 1.1 Giới thiệu về Tổ chức đăng ký giao dịch

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN LATCA**

Tên tiếng Anh: Latca Mineral Joint Stock Company

Tên viết tắt: LATCA MINERAL., JSC

Vốn điều lệ đăng ký: 15.000.000.000 đồng (Mười lăm tỷ đồng)

Vốn điều lệ thực góp: 15.000.000.000 đồng (Mười lăm tỷ đồng)

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Bùi Thọ Sơn** – Chức vụ: Giám đốc

Ngày trở thành công ty đại chúng: 03/03/2017.

Trụ sở chính: Số 15A, Lô 10A KĐT Nam Trung Yên, P.Trung Hòa, Q.Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Văn phòng giao dịch: Số 21, ngõ 17 đường Nguyễn Văn Lộc, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, Hà Nội.

Điện thoại: (024) 767 6867

Fax: (024) 767 6919

Website: <http://khoangsanlatca.com.vn/>



Logo Công ty:

Giấy đăng ký kinh doanh số 0105897161 (*đăng ký thay đổi lần thứ 4*) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 29/12/2016 cấp lại từ Đăng ký kinh doanh số 0105897161 cấp ngày 22/05/2012).

Ngành nghề kinh doanh chính: Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty như sau:

- Khai thác và sản xuất đá, cát sỏi Sản xuất bột đá CaCo<sub>3</sub>;
- Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh;
- Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa

Chi tiết: Sản xuất bao bì bằng giấy, bìa;

- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng

Chi tiết:

- + Bán buôn xi măng
- + Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi.

## 1.2 Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

|  |  |
|--|--|
| Tên chứng khoán  | : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca  |
| Loại chứng khoán   | : Cổ phiếu phổ thông   |
| Mã chứng khoán   | : LMC  |
| Mệnh giá   | : 10.000 đồng/cổ phiếu   |
| Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch  | : 1.500.000 cổ phiếu   |
| Tỷ lệ số cổ phần đăng ký giao dịch trên tổng số cổ phần đã phát hành   | : 100%   |
| Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của Tổ chức đăng ký giao dịch | : 0 cổ phần, tương ứng với 0% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca   |
| Giới hạn tỷ lệ nắm giữ của Nhà đầu tư nước ngoài   | : Tỷ lệ nắm giữ của Nhà đầu tư nước ngoài tuân theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư hướng dẫn số 123/2015/TT-BTC ngày 19/08/2015.<br>Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 07/07/2017 để thực hiện đăng ký, lưu ký chứng khoán và đăng ký giao dịch Upcom, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần – tương ứng 0% vốn điều lệ Công ty. |

## 1.3 Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Khoáng Sản Latca được thành lập theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0105897161 cấp ngày 22/05/2012, do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp với vốn điều lệ là 10.000.000.000 đồng. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty: Khai thác và sản xuất đá, cát

sỏi Sản xuất bột đá CaCo<sub>3</sub>; Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh; Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.

Năm 2016, Công ty phát hành thêm 500.000 cổ phần, đưa mức vốn điều lệ tăng lên 15.000.000.000 đồng. Hiện tại Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0105897161 (đăng ký thay đổi lần thứ 4) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 29/12/2016 với quy mô vốn điều lệ 15 tỷ đồng.

Ngày 07/07/2017, Ủy ban chứng khoán Nhà nước ban hành Công văn số 4605/UBCK-GSDC chấp thuận về việc đăng ký công ty đại chúng của Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca.

Ngày 04/08/2017, Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 152/2017/GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 1.500.000 cổ phiếu.

#### 1.4 Quá trình tăng vốn của công ty:

Vốn điều lệ tại thời điểm thành lập Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca là 10.000.000.000 đồng (Mười tỷ đồng), trong quá trình hoạt động, Công ty tiến hành 01 (một) lần tăng vốn, cụ thể như sau:

**Bảng 1: Quá trình tăng vốn của Công ty**

| Lần | Thời gian hoàn thành đợt phát hành | Vốn điều lệ tăng thêm (tỷ đồng) | Vốn điều lệ sau phát hành (tỷ đồng) | Hình thức phát hành   | Cơ sở pháp lý  |
|-----|------------------------------------|---------------------------------|-------------------------------------|---|--|
|     | 2012                               |                                 | 10                                  | Thành lập công ty   | - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh CTCP số 0105897161 cấp lần đầu ngày 22/05/2012, do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp.  |
| 1   | 2016                               | 05                              | 15                                  | - Phát hành cho cổ đông hiện hữu theo hình thức thực hiện quyền;<br>- Tỷ lệ phân bổ quyền: 2:1. | - Nghị quyết ĐHĐCĐ số 2107/2016/NQ/ĐHĐCĐ ngày 21/07/2016;<br>- Giấy ĐKKD số 0105897161 (đăng ký thay đổi lần thứ 4) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 29/12/2016. |

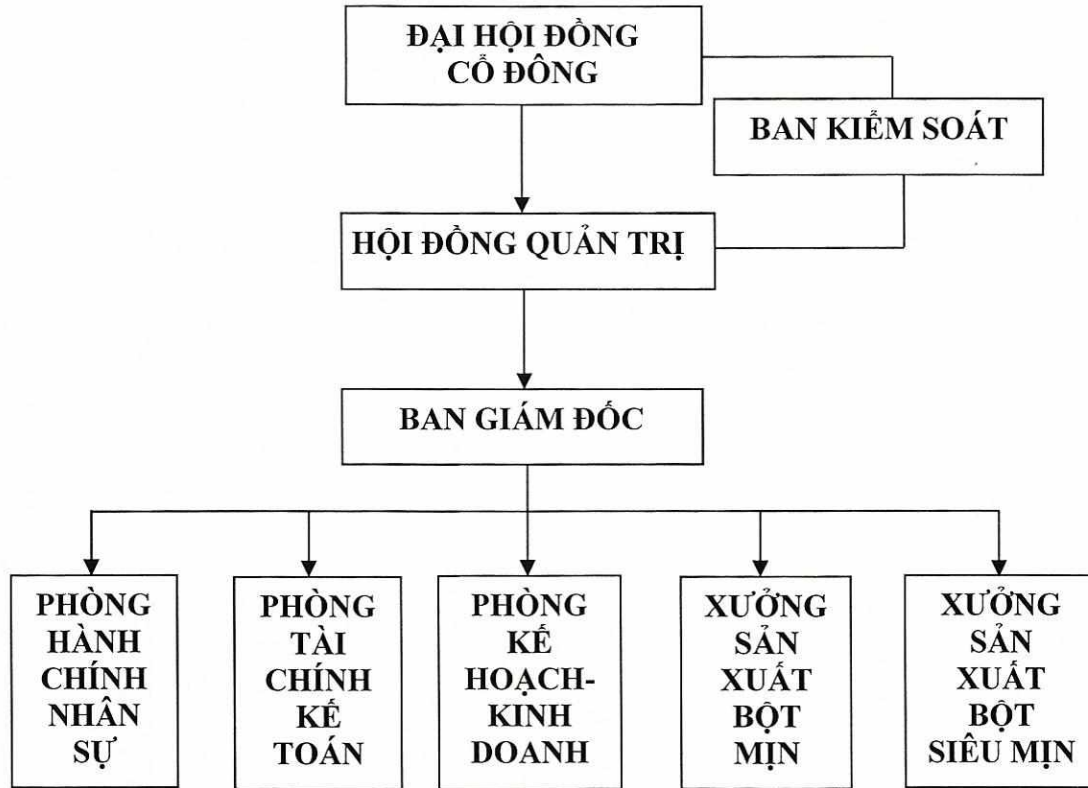
Nguồn: CTCP Khoáng sản Latca



## 2. Cơ cấu tổ chức Công ty

Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý hiện tại Công ty



Nguồn: Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca

❖ **Đại hội đồng cổ đông:** gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt các cổ đông sẽ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo. Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu ra Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty.

❖ **Hội đồng Quản trị:** Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

❖ **Ban Kiểm soát:** Là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

❖ **Ban Giám đốc:** Giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao, chỉ đạo việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội Đồng Quản Trị.

❖ **Các phòng ban:**

**Phòng Kế toán:** Tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo Công ty về công tác tài chính, kế toán của toàn Công ty:

- Xây dựng chiến lược, kế hoạch và chính sách tài chính của Công ty;
- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc cân đối, thu xếp, quản lý và sử dụng vốn, các quỹ, tài chính tập trung của Công ty;
- Quản lý hệ thống, bộ máy tài chính kế toán, công tác tài chính, kế toán và công tác thuế Công ty;
- Xây dựng phương án tài chính cho các dự án đầu tư của Công ty;
- Kiểm tra việc sử dụng vốn đối với các dự án đầu tư của Công ty và các dự án đầu tư của các đơn vị trực thuộc theo sự phân cấp của Công ty, tự kiểm tra hoạt động của Công ty theo quy chế kiểm tra, giám sát của Công ty;
- Phân tích, đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính hàng năm của Công ty và các đơn vị có vốn góp của Công ty.

**Phòng Hành Chính nhân sự:** Tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo Công ty về:

- Công tác tổ chức, đổi mới và phát triển doanh nghiệp; Công tác cán bộ, thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo; Lao động, tiền lương và chế độ chính sách; Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực; Công tác thi đua khen thưởng; Công tác an sinh xã hội.
- Công tác hành chính - quản trị, thư ký - tổng hợp, văn thư – lưu trữ; Quan hệ công chúng (PR) – phát triển thương hiệu; Pháp chế doanh nghiệp; Đối ngoại; Quản lý công tác an ninh, quốc phòng, bảo mật của cơ quan Công ty.

**Phòng Kế hoạch Kinh doanh:** là phòng tổng hợp thuộc Bộ máy điều hành Công ty, có chức năng giúp Giám đốc Công ty:

- Xây dựng chiến lược phát triển, đầu tư, liên doanh, liên kết phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty theo Kế hoạch được giao;
- Xây dựng, quản lý và điều hành kế hoạch đầu tư phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện công tác kinh doanh, xuất nhập khẩu, giao nhận và phân phối hàng hóa và sản phẩm;

- Nghiên cứu, dự báo giá và đánh giá chính sách kinh doanh hàng hóa và sản phẩm;
- Nghiên cứu ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới vào hoạt động quản lý và sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Quản lý, điều hành các hoạt động nghiên cứu, lập và triển khai các dự án đầu tư bao gồm các dự án đầu tư xây dựng và dự án đầu tư mua sắm hàng hóa của Công ty.

**3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt gần nhất trên mức vốn thực góp hiện tại**

**3.1 Cơ cấu cổ đông tại ngày 07/07/2017**

Cơ cấu cổ đông của Công ty Cổ phần Khoáng Latca tại ngày chốt danh sách 07/07/2017 để thực hiện đăng ký, lưu ký chứng khoán tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và đăng ký giao dịch Upcom tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội:

**Bảng 2: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 07/07/2017**

| Stt                                       | Họ và tên                 | Số lượng cổ đông (người) | Số lượng cổ phần (cổ phần) | Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp |
|---|---------------------------|--------------------------|----------------------------|-----------------------------------|
| <b>I</b>                                  | <b>Cổ đông trong nước</b> | <b>131</b>               | <b>1.500.000</b>           | <b>100,00</b>                     |
| 1   | Tổ chức                   | 01                       | 540.000                    | 36,00                             |
| 2   | Cá nhân                   | 130                      | 960.000                    | 64,00                             |
| <b>II</b>                                 | <b>Cổ đông nước ngoài</b> | <b>0</b>                 | <b>0</b>                   | <b>0</b>                          |
| <b>III</b>                                | <b>Cổ phiếu quỹ</b>       | <b>0</b>                 | <b>0</b>                   | <b>0</b>                          |
| <b>Tổng cộng<sup>(I)+(II)+(III)</sup></b> |                           | <b>131</b>               | <b>1.500.000</b>           | <b>100,00</b>                     |

*Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán của Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca tại ngày chốt danh sách 07/07/2017*

**3.2 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty**

Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 07/07/2017 như sau:

**Bảng 3: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại 07/07/2017**

| Stt | Tên cổ đông                    | Số CMTND/Giấy chứng nhận ĐKKD | Địa chỉ                                   | Số cổ phần sở hữu (cp) | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----|--------------------------------|-------------------------------|---|------------------------|------------------|
| 1   | Công ty cổ phần LATCA Việt Nam | 0103755073                    | Số nhà 17D, ngõ 52 Giang Văn Minh, Phường | 540.000                | 36,00            |

| Stt              | Tên cổ đông      | Số CMTND/Giấy chứng nhận ĐKKD | Địa chỉ   | Số cổ phần sở hữu (cp) | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|------------------|------------------|-------------------------------|---|------------------------|------------------|
|                  |                  |                               | Đội Cán, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội, Việt Nam                                 |                        |                  |
| 2                | Nguyễn Minh Hoàn | 112440493                     | P1108, CT1B, Khu đô thị Văn Quán, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Tp. Hà Nội | 90.000                 | 6,00             |
| 3                | Đỗ Văn Chương    | 036082000526                  | Phòng 1604 CT1 B1 Khu đô thị Xala, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, TP. Hà Nội | 150.000                | 10,00            |
| 4                | Bùi Thọ Sơn      | 013538588                     | Tổ 5 Phường Ngọc Thụy, Quận Long Biên, TP. Hà Nội                           | 150.000                | 10,00            |
| 5                | Vũ Thị Thảo      | 164204291                     | Thôn Bãi Sỏi, Xã Quang Sơn, Thị xã Tam Điệp, Tỉnh Ninh Bình                 | 75.000                 | 5,00             |
| <b>Tổng cộng</b> |                  |                               |   | <b>1.005.000</b>       | <b>67,00</b>     |

*Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán của Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca tại ngày chốt danh sách 07/07/2017*

### **3.3 Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ**

CTCP Khoáng sản Latca thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh CTCP số 0105897161 cấp lần đầu ngày 22/05/2012, do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp và Giấy ĐKKD số 0105897161 (đăng ký thay đổi lần thứ 4) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 29/12/2016. Đến nay cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.

#### **4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng**

##### **4.1. Danh sách công ty mẹ**

Không có

##### **4.2. Danh sách công ty con**

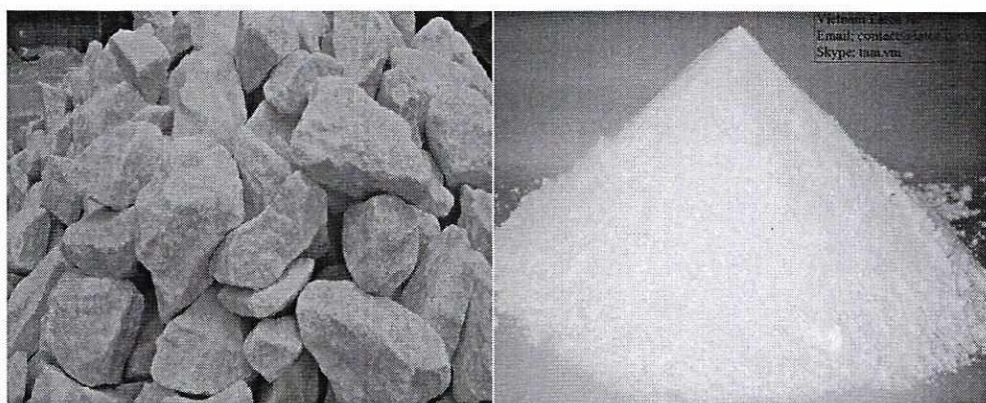
Không có

#### **5. Hoạt động kinh doanh chính của Công ty**

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là sản xuất và phân phối, xuất khẩu các sản phẩm bột canxicarbonate chế biến từ đá vôi trắng được nhập từ các công ty khai thác tại hai mỏ Mông Sơn và mỏ Lục Yên tại Huyện Yên Bình và Huyện Lục Yên tỉnh Yên Bái, trữ lượng khoảng 50 triệu tấn đá trắng, và kinh doanh xuất khẩu đá canxi từ nguồn đá vôi phong hóa trữ lượng 100 triệu tấn đá canxi phong hóa phục vụ xây dựng, sản xuất kính, sản xuất thép, vôi... và 60 triệu tấn Dolomite dùng trong công nghiệp sản xuất kính, thức ăn chăn nuôi. Sản phẩm bột đá vôi của Công ty rất phong phú được ứng dụng trong nhiều lĩnh vực, đặc biệt trong các ngành sản xuất nhựa; sản xuất giấy, cao su, mực in; chất tạo màu; sản phẩm đúc; ngành sơn; dược phẩm; mỹ phẩm và ngành xi măng. Sản phẩm bột đá được phân ra làm 2 loại chính đó là bột đá có tráng phủ Axit stearic và bột đá không tráng phủ stearic. Các dòng sản phẩm chủ yếu của công ty: CGCC-LC08, CGCC-LC10, CGCC-LC12, GCC-LC08, GCC-LC10, GCC-LC12... GCC-LC75.

### Hình ảnh sản phẩm:

CGCCLC08



### Thông số kỹ thuật sản phẩm:

| CHEMICAL - PHYSICAL COMPONENT          |         |                          |                              |
|--|---------|--------------------------|------------------------------|
| CHEMICAL COMPONENT                     |         | PHYSICAL CHARACTERISTICS |                              |
| CaCO <sub>3</sub> CONTENT              | ≥ 98,5% | BRIGHTNESS               | ≥ 94%                        |
| MgO CONTENT                            | ≤ 0,40% | WHITENESS                | ≥ 96%                        |
| Fe <sub>2</sub> O <sub>3</sub> CONTENT | ≤ 0,02% | MOITURE                  | ≤ 0,1%                       |
| AL <sub>2</sub> O <sub>3</sub> CONTENT | ≤ 0,08% | PROPORTION               | 2.7g/cm <sup>3</sup>         |
| SiO <sub>2</sub> CONTENT               | ≤ 0,68% | OIL APSORPTION           | ≥ 24g/100g CaCO <sub>3</sub> |
| Na <sub>2</sub> O CONTENT              | ≤ 0,16% | CONTENT LOSS ON IGNITION | ≤ 43,08%                     |

(Nguồn: Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca)

## 5.1. Nguyên, nhiên vật liệu

Sản phẩm của Công ty phân phối sử dụng nguồn nguyên liệu đá trắng tự nhiên được cung cấp từ hai vùng Nguyên liệu lớn của tỉnh Yên Bái tại Xã Mông Sơn, huyện Yên Bình và Huyện Lục Yên tỉnh Yên Bái. Với trữ lượng đá vôi trắng được đánh giá là lớn nhất khu vực Đông Nam Á.

## 5.2. Trình độ công nghệ

Sản phẩm của Công ty được cung cấp từ các công ty có hệ thống dây chuyền sản xuất sử dụng công nghệ Anivi từ Tây Ban Nha, và công nghệ ABB của Trung quốc có thể đảm bảo năng suất cũng như chất lượng sản phẩm đáp ứng được yêu cầu của khách hàng trong và ngoài nước.

## 5.3. Hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm/dịch vụ

Công ty áp dụng Hệ thống Quản lý chất lượng ISO 9001:2008 vào quá trình quản lý và kinh doanh, giúp hệ thống quản lý gọn nhẹ nâng cao hiệu quả, đáp ứng tối đa yêu cầu khách hàng.

## 5.4. Hoạt động marketing

Để đảm bảo cho hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả cao, Công ty luôn chú trọng đến hoạt động Marketing, được thực hiện chủ yếu thông qua việc nghiên cứu thông tin về thị trường và xây dựng chiến lược kinh doanh cho từng giai đoạn phát triển. Công ty tập trung phân tích những vấn đề về chất lượng, giá thành sản phẩm, thị phần cũng như niềm tin của khách hàng đối với sản phẩm. Từ những phân tích trên Công ty sẽ có những chính sách phù hợp đáp ứng tốt nhất cho khách hàng. Nhằm quảng bá hình ảnh và nâng cao vị thế trên thị trường, Công ty kết hợp quảng bá hình ảnh và thương hiệu của mình thông qua các hoạt động quảng cáo khuyến mãi, tổ chức các hội thảo với khách hàng. Đồng thời, xây dựng và hoàn thiện website riêng là kênh thông tin chính thức đến các đối tác và cổ đông của Công ty.

## 6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

**Bảng 4: Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh của CTCP Khoáng sản Latca**

*Đơn vị tính: VND*

| TT | Chỉ tiêu                | Năm 2015       | Năm 2016       | % tăng giảm (%) |
|----|-------------------------|----------------|----------------|-----------------|
| 1  | Tổng tài sản            | 15.612.302.565 | 29.820.254.482 | 91,00%          |
| 2  | Vốn chủ sở hữu          | 10.537.552.776 | 16.119.594.416 | 52,97%          |
| 3  | Doanh thu thuần         | 16.850.753.088 | 22.371.681.685 | 32,76%          |
| 4  | Lợi nhuận thuần từ HĐKD | 501.606.648    | 720.889.503    | 43,72%          |
| 5  | Lợi nhuận khác          | 10.606.070     | 7.021.326      | -33,80%         |
| 6  | Lợi nhuận trước thuế    | 512.212.718    | 727.910.829    | 42,11%          |
| 7  | Lợi nhuận sau thuế      | 399.525.920    | 582.041.640    | 45,68%          |
| 8  | Giá trị sổ sách         | 10.538         | 10.746         | 1,97%           |

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca*

## 7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

### 7.1 Vị thế của Công ty trong ngành

Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca là một trong những công ty có uy tín trong lĩnh vực phân phối và xuất khẩu khoáng sản như đá trắng, Dolomite, phụ gia nhựa. Sản phẩm của Công ty phân phối có nguồn nguyên liệu chất lượng cao được nhập từ các công ty khai thác tại hai mỏ có trữ lượng lớn là Mông Sơn và Tân Minh tại Yên Bái. Trữ lượng khoảng 50 triệu tấn đá trắng, 100 triệu tấn đá xây dựng và 60 triệu tấn Dolomite. Sản phẩm được sản xuất bằng dây chuyền máy móc, thiết bị tiên tiến của Đức, Tây Ban Nha và Trung quốc cùng đội ngũ kỹ thuật lành nghề, sản phẩm luôn đáp ứng tiêu chuẩn về chất lượng, phù hợp với yêu cầu của khách hàng trong nước và quốc tế. Sản phẩm của Công ty phân phối hiện đã phủ khắp thị trường toàn quốc và có mặt tại một số quốc gia như: Ấn Độ, Hàn Quốc, Đài Loan, Italy, Bangladesh, Pakistan, UAE...

## 7.2 Triển vọng phát triển của ngành

Việt Nam có nguồn khoáng sản đa dạng về chủng loại và tương đối phong phú, kết quả điều tra đánh giá, thăm dò khoáng sản ở nước ta đến nay đã phát hiện được trên 5.000 mỏ và điểm quặng với trên 60 loại khoáng sản khác nhau. Khoáng sản phi kim loại và vật liệu xây dựng như đá vôi, nguyên liệu xi măng, đá hoa trắng, cát trắng..., có thể đáp ứng nhu cầu phát triển đất nước. Ngành khai khoáng đóng góp GDP mỗi năm khoảng 10% - 11%, thu ngân sách nhà nước khoảng 25% , về cơ bản đã đáp ứng nguyên liệu (than đá, thiếc, kẽm, sắt, đồng, apatit v.v.) cho các ngành kinh tế sử dụng nguyên liệu khoáng (nhiệt điện, xi măng, hóa chất, luyện kim...). Theo nhận định của các chuyên gia kinh tế, ngành khoáng sản vẫn là ngành có triển vọng tăng trưởng trong dài hạn do đây là nguồn tài nguyên không tái tạo được trong khi đó nó là nguyên liệu đầu vào của rất nhiều lĩnh vực sản xuất.

## 8. Chính sách đối với người lao động

### 8.1 Số lượng người lao động trong công ty

Tính đến thời điểm 31/12/2016, tổng số lao động của Công ty là 40 người, với cơ cấu phân theo: trình độ lao động, loại hợp đồng lao động được thể hiện cụ thể như sau:

**Bảng 5: Cơ cấu lao động tại thời điểm 31/12/2016**

| Phân loại lao động                                |  | Số lượng người |
|---|--|----------------|
| <b>Phân theo trình độ lao động</b>                |  |                |
| Lao động có trình độ đại học và trên đại học      |  | 7              |
| Lao động có trình độ trung cấp và cao đẳng        |  | 3              |
| Lao động có trình độ sơ cấp và công nhân kỹ thuật |  | 15             |
| Lao động có trình độ phổ thông                    |  | 15             |
| <b>Phân loại theo loại hợp đồng lao động</b>      |  |                |

| Phân loại lao động                    | Số lượng người |
|---------------------------------------|----------------|
| Lao động xác định thời hạn từ 1-3 năm | 32             |
| Lao động không xác định thời hạn      | 8              |
| Lao động thời vụ                      | 0              |
| Lao động thử việc                     | 0              |
| <b>Tổng</b>                           | <b>40</b>      |

Nguồn: Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca

## 8.2 Chính sách đối với người lao động

Chính sách đối với người lao động: Công ty áp dụng các quy định, quy chế và các thông lệ trong công tác quản lý lao động phù hợp với Luật lao động, ký kết hợp đồng lao động nhằm đảm bảo quyền lợi người lao động và tuân thủ các chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, khám sức khỏe định kỳ. Ngoài ra, Công ty còn có chính sách khen thưởng, động viên, khuyến khích người lao động nỗ lực trong cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động và hoàn thành kế hoạch kinh doanh.

**Bảng 6: Mức lương bình quân qua các năm của CTCP Khoáng sản Latca**

Đơn vị tính: VNĐ

| Chỉ tiêu                               | Năm 2015  | Năm 2016  |
|--|-----------|-----------|
| Mức lương bình quân (đồng/người/tháng) | 6.100.000 | 9.000.000 |

Nguồn: Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca

## 9. Chính sách cổ tức

Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.

Mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm được ĐHĐCĐ quyết định từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.

**Bảng 7: Tỷ lệ chi trả cổ tức qua các năm**

Đơn vị tính: %

| Năm  | Tỷ lệ cổ tức | Hình thức chi trả | Ghi chú   |
|------|--------------|-------------------|---|
| 2015 | 2%           | Bằng tiền         | Đã được ĐHĐCĐ thông qua, chưa thực hiện chi trả |
| 2016 | 3%           | Bằng tiền         |   |

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017

## 10. Tình hình tài chính

### 10.1 Các chỉ tiêu cơ bản



### 10.1.1 Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao TSCĐ

Chi phí khấu hao TSCĐ của Công ty được trích phù hợp với quy định của Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

- TSCĐ được xác định theo nguyên giá trừ (-) giá trị hao mòn lũy kế.
- Nguyên giá TSCĐ bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.
- TSCĐ được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, phù hợp với hướng dẫn của Quyết định số 206/2003/QĐ-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính và Thông tư số 203/2009/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2009 của Bộ Tài chính. Thời gian tính khấu hao cụ thể như sau:

|                              |           |
|------------------------------|-----------|
| + Phần mềm quản lý:          | 05 năm    |
| + Phương tiện vận tải:       | 06-08 năm |
| + Thiết bị, dụng cụ quản lý: | 03-05 năm |

### 10.1.2 Tình hình thanh toán các khoản nợ

Công ty luôn thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ, hoàn thành nghĩa vụ của mình.

### 10.1.3 Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện đầy đủ và đúng hạn các khoản phải nộp theo luật định về thuế. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế và thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp trong năm hiện hành.

**Bảng 8: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

*Đơn vị tính: VNĐ*

| Stt | Chỉ tiêu                            | 31/12/2015  | 31/12/2016  |
|-----|-------------------------------------|-------------|-------------|
| 1   | Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước | 257.590.252 | 318.746.792 |

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca*

### 10.1.4 Trích lập các quỹ theo luật định

Các quỹ được trích lập theo quy định pháp luật hiện hành. Tuy nhiên, năm 2015 và năm 2016 Công ty không thực hiện trích lập các quỹ.

### 10.1.5 Tình hình công nợ

❖ **Tổng dư nợ vay**

Tại thời điểm 31/12/2015 và 31/12/2016 Công ty có số dư nợ vay ngắn hạn và dài hạn như sau:

**Bảng 9: Cơ cấu nợ vay**

Đơn vị tính: VNĐ

| Chỉ tiêu                          | 31/12/2015 | 31/12/2016           |
|-----------------------------------|------------|----------------------|
| Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn | -          | 2.769.414.274        |
| Vay và nợ thuê tài chính dài hạn  | -          | 7.093.000.000        |
| <b>Tổng cộng</b>                  | -          | <b>9.862.414.274</b> |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca

❖ **Các khoản phải thu:**

**Bảng 10: Các khoản phải thu**

Đơn vị tính: VNĐ

| STT | Khoản mục                           | 31/12/2015            | 31/12/2016           |
|-----|-------------------------------------|-----------------------|----------------------|
| 1   | Phải thu ngắn hạn của khách hàng    | 3.424.381.874         | 1.834.154.070        |
| 2   | Trả trước cho người bán ngắn hạn    | 1.781.893.344         | 27.182.304           |
| 3   | Các khoản phải thu ngắn hạn khác    | 5.101.266.936         | 6.149.821.889        |
| 4   | Dự phòng các khoản phải thu khó đòi | -                     | -                    |
|     | <b>Tổng Cộng</b>                    | <b>10.307.542.154</b> | <b>8.011.158.263</b> |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca

❖ **Các khoản phải trả:**

**Bảng 11: Các khoản phải trả**

Đơn vị tính: VNĐ

| Stt       | Khoản mục                           | 31/12/2015           | 31/12/2016           |
|-----------|-------------------------------------|----------------------|----------------------|
| <b>I.</b> | <b>Nợ ngắn hạn</b>                  | <b>5.074.749.789</b> | <b>6.607.660.066</b> |
| 1         | Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn   |                      | 2.769.414.274        |
| 2         | Phải trả người bán                  | 2.802.357.073        | 3.470.251.449        |
| 3         | Người mua trả tiền trước            | -                    | -                    |
| 4         | Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước | 257.590.252          | 318.746.792          |
| 5         | Phải trả người lao động             | -                    | 49.247.551           |
| 6         | Các khoản phải trả khác             | 2.014.802.464        | -                    |

| Stt        | Khoản mục                        | 31/12/2015           | 31/12/2016            |
|------------|----------------------------------|----------------------|-----------------------|
| <b>II.</b> | <b>Nợ dài hạn</b>                | -                    | <b>7.093.000.000</b>  |
| 1          | Vay và nợ thuê tài chính dài hạn | -                    | 7.093.000.000         |
|            | <b>Tổng Cộng</b>                 | <b>5.074.749.789</b> | <b>13.700.660.066</b> |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca

## 10.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

**Bảng 12: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

| STT         | Khoản mục   | ĐVT  | Năm 2015 | Năm 2016 |
|-------------|---|------|----------|----------|
| <b>I.</b>   | <b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>                          |      |          |          |
| 1           | Hệ số thanh toán ngắn hạn                                       | Lần  | 2,29     | 2,24     |
| 2           | Hệ số thanh toán nhanh  | Lần  | 2,23     | 1,94     |
| <b>II.</b>  | <b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>                                   |      |          |          |
| 1           | Hệ số nợ/Tổng tài sản   | Lần  | 0,33     | 0,46     |
| 2           | Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu   | Lần  | 0,48     | 0,85     |
| <b>III.</b> | <b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>                           |      |          |          |
| 1           | Vòng quay hàng tồn kho  | vòng | 46,59    | 17,88    |
| 2           | Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân                          | Lần  | 1,08     | 0,98     |
| <b>IV.</b>  | <b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>                            |      |          |          |
| 1           | Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần                        | %    | 2,37     | 2,60     |
| 2           | Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân               | %    | 3,79     | 4,37     |
| 3           | Hệ số lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản bình quân                | %    | 2,56     | 2,56     |
| 4           | Tỷ suất lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | %    | 2,98     | 3,22     |

Nguồn: Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca

## 11. Tài sản

### ❖ Tài sản cố định hữu hình

Giá trị TSCĐ hữu hình theo báo cáo tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 như sau:

**Bảng 13: Giá trị TSCĐ hữu hình chủ yếu tại thời điểm 31/12/2016** Đơn vị tính: VNĐ

| STT                         | Khoản mục                             | 31/12/2016            |                       |                       |
|-----------------------------|---------------------------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|
|                             |                                       | Nguyên giá            | Giá trị còn lại       | % GTCL/<br>Nguyên giá |
| <b>I</b>                    | <b>Tài sản cố định hữu hình</b>       | <b>16.890.549.175</b> | <b>13.949.687.222</b> | <b>82,6</b>           |
| 1                           | Máy móc thiết bị                      | 11.393.789.633        | 10.154.515.621        | 89,1                  |
| 2                           | Phương tiện vận tải, truyền dẫn       | 1.865.918.182         | 1.671.814.636         | 89,6                  |
| 3                           | Nhà cửa vật kiến trúc                 | 3.630.841.360         | 2.123.356.965         | 58,5                  |
| <b>II</b>                   | <b>Tài sản cố định thuê tài chính</b> | <b>0</b>              | <b>0</b>              | <b>-</b>              |
| <b>III</b>                  | <b>Tài sản cố định vô hình</b>        | <b>0</b>              | <b>0</b>              | <b>-</b>              |
| <b>Tổng cộng (I+II+III)</b> |                                       | <b>16.890.549.175</b> | <b>13.949.687.222</b> | <b>82,6</b>           |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca

**Bảng 14: Danh sách các lô đất Công ty đang quản lý và sử dụng**

| Stt | Diện tích (m <sup>2</sup> ) | Mục đích sử dụng   | Địa chỉ  | Thời hạn thuê           |
|-----|-----------------------------|--|--|-------------------------|
| 1   | 9.372,4                     | Thực hiện xây dựng nhà máy sản xuất bột Cabonat canxi và phụ gia CaCO <sub>3</sub> | Tổ 19, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái | Đến hết ngày 21/03/2066 |

Nguồn: Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca

❖ **Tài sản dở dang dài hạn**

Số dư Chi phí xây dựng cơ bản dở dang tại 31/12/2016.

**Bảng 15: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang tại thời điểm 31/12/2016 Đơn vị tính: VNĐ**

| Stt              | Chỉ tiêu                           | 31/12/2015         | 31/12/2016         |
|------------------|------------------------------------|--------------------|--------------------|
| 1                | Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng | 390.000.000        | 390.000.000        |
| 2                | Chi phí xây dựng nhà kho chứa      | -                  | 260.084.718        |
| <b>Tổng cộng</b> |                                    | <b>390.000.000</b> | <b>650.084.718</b> |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca

**12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo**

**12.1 Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo**

**Bảng 17: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo của Công ty**

| Chỉ tiêu                                     | Năm 2017 |                             | Năm 2018 |                             |
|--|----------|-----------------------------|----------|-----------------------------|
|  | Kế hoạch | % tăng giảm so với năm 2016 | Kế hoạch | % tăng giảm so với năm 2017 |
| Vốn điều lệ                                  | 15.000   | -                           | 15.000   | -                           |
| Doanh thu thuần                              | 35.000   | 59,13%                      | 37.000   | 5,71%                       |
| Lợi nhuận sau thuế                           | 1.800    | 209,26%                     | 2.000    | 11,12%                      |
| Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%) | 5,14     | -                           | 5,4      | -                           |
| Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%)  | 12       | -                           | 13,3     | -                           |
| Cổ tức                                       | 8%       | -                           | 10%      | -                           |

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca

## 12.2 Căn cứ để đặt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên

Căn cứ để Công ty đưa ra kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên:

- Năm 2017 và năm 2018 Công ty tập trung vào hoạt động kinh doanh chính là sản xuất và kinh doanh phân phối các sản phẩm bột canxicarbonate chế biến từ đá vôi trắng, mở rộng sản xuất sản phẩm Bột mịn đáp ứng thị trường trong nước.
- Công ty dự kiến mức Doanh thu trong năm 2017 và năm 2018 dựa trên đánh giá khả năng xuất khẩu cho khách hàng quen thuộc của Công ty và tăng sản lượng bột CaCo<sub>3</sub> mịn cho các nhà máy sản xuất vật liệu xây dựng trong nước.
- Cuối năm 2016 Công ty đã đầu tư thêm 2 dây chuyền sản xuất bột mịn để cung cấp cho 2 nhà máy sản xuất gạch men là Prime và CMC. Trong năm 2017 sản lượng cung cấp hàng mịn có kích cỡ hạt từ 125mic đến 150 mic đạt 4.000 tấn đến 5000 tấn/ tháng tương ứng với Doanh thu tăng 15 tỷ/ năm đến 20 tỷ/năm.
- Dự kiến cuối năm 2017 Công ty tiếp tục đầu tư thêm hạng mục trạm đập nguyên liệu thô và đầu tư thêm một dây chuyền sản xuất bột CaCo<sub>3</sub> mịn nâng công suất sản xuất bột Canxit cung cấp cho các đơn vị gạch men trong nước với sản lượng dự kiến tăng thêm là 30.000 tấn/năm góp phần tăng doanh thu năm 2018 lên 18 tỷ /năm.
- Ngoài ra sản phẩm do Công ty Cổ phần khoáng sản Latca sản xuất đã được các bạn hàng nước ngoài ở Ấn Độ và Banglades đánh giá cao về chất lượng sản phẩm cũng như giá thành ổn định, thương hiệu Công ty đã được định hình trên thị trường sản phẩm bột canxicarbonate.

- Theo số liệu kế toán, tính đến ngày 30/06/2017

Đơn vị: Triệu đồng

| STT | Chỉ tiêu           | 30/06/2017 | Kế hoạch 2017 | % đạt được so với kế hoạch |
|-----|--------------------|------------|---------------|----------------------------|
| 1   | Doanh thu thuần    | 17.072     | 35.000        | 48,78%                     |
| 2   | Lợi nhuận sau thuế | 925        | 1.800         | 51,38%                     |

**13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức đăng ký giao dịch**

Không có.

**14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh**

Công ty xây dựng chiến lược phát triển bền vững chuẩn hóa trong hoạt động kinh doanh nhằm nâng cao năng lực quản trị, năng lực cạnh tranh, kiểm soát chi phí... chủ động đối phó và giảm thiểu rủi ro từ biến động thị trường cũng như từ hệ thống chính sách vĩ mô. Ngoài ra, Công ty chú trọng đến công tác tiếp thị và phát triển thị trường tạo thị phần vững chắc cho sản phẩm và đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu. Trong hoạt động kinh doanh, Công ty áp dụng khoa học kỹ thuật hiện đại kết hợp với tiêu chuẩn quản lý tiên tiến nhằm đa dạng hóa sản phẩm, tập trung vào các sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao đáp ứng được yêu cầu khắt khe của khách hàng.

Công ty luôn chú trọng đến yếu tố con người trong chiến lược phát triển của mình. Để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Công ty áp dụng các chương trình đào tạo và huấn luyện kỹ năng cho người lao động, đồng thời xây dựng mối quan hệ lao động, môi trường làm việc chuyên nghiệp, tinh thần và thái độ làm việc nghiêm túc, tôn trọng kỷ luật lao động. Đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động, tỷ lệ chia cổ tức cho các cổ đông, đồng thời thực hiện tốt công tác an sinh xã hội.

**15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty**

Không có.

**II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG, BAN KIỂM SOÁT**

**1. Thành viên Hội đồng quản trị**

| STT | Họ và tên        | Chức vụ         |
|-----|------------------|-----------------|
| 1   | Nguyễn Minh Hoàn | Chủ tịch HĐQT   |
| 2   | Bùi Thọ Sơn      | Thành viên HĐQT |

|   |               |                 |
|---|---------------|-----------------|
| 3 | Vũ Thị Thảo   | Thành viên HĐQT |
| 4 | Đỗ Văn Chương | Thành viên HĐQT |

### 1.1 Chủ tịch HĐQT Nguyễn Minh Hoàn

Giới tính: Nam Ngày sinh: 13/05/1978

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Hộ khẩu thường trú: P1108 CT1B Đô thị Văn Quán – Yên Phúc – Phúc La Hà Đông, Hà Nội

Chỗ ở hiện tại: P1108 CT1B Đô thị Văn Quán – Yên Phúc – Phúc La Hà Đông, Hà Nội

Số điện thoại liên lạc: 0983335688

CMND số: 112440493 do Công an Hà Tây cấp ngày 07/08/2007

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Latca Việt nam

Quá trình công tác:

| Thời gian    | Đơn vị công tác            | Chức vụ                                       |
|--------------|----------------------------|---|
| 2005 – 2007  | Tổng cty Tài Chính Dầu Khí | Chuyên viên đầu tư                            |
| 2007 – 2010  | Tổng cty Tài Chính Dầu Khí | Phó Giám đốc Ban đầu tư                       |
| 2011 đến nay | Cty CP Latca Việt Nam      | Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc |
| 2013 đến nay | Công ty Khoáng sản Latca   | Chủ tịch HĐQT                                 |

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

✓ Sở hữu cá nhân: 90.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 6% vốn điều lệ Công ty

- ✓ Số cổ phần sở hữu đại diện (*đại diện Công ty Cổ phần Latca Việt Nam*): 540.000 cổ phần chiếm 36% vốn điều lệ Công ty
- ✓ Những người có liên quan: Công ty Cổ phần Latca Việt Nam sở hữu 540.000 cổ phần tại Công ty, chiếm tỷ lệ 36% vốn điều lệ Công ty

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

## 1.2 Thành viên HĐQT Bùi Thọ Sơn

Giới tính: Nam Ngày sinh: 14/03/1974

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Hộ khẩu thường trú: Tổ 5, Phường Ngọc Thụy, Quận Long Biên, TP Hà Nội

Chỗ ở hiện tại: P303, nhà C2, Nguyễn Cơ Thạch, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội

Số điện thoại liên lạc: 0905557766

CMND số: 013538588 do CA Hà Nội cấp ngày 30/04/2012

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Tổng Giám đốc kiêm Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Latca Việt Nam

Quá trình công tác:

| Thời gian       | Đơn vị công tác                                 | Chức vụ   |
|-----------------|---|---|
| 1995 – 1998     | Cty Công trình đường thủy miền Nam              | Kế toán viên  |
| 1999 – 2004     | Cty công trình đường thủy miền Nam chi nhánh HN | Kế toán trưởng  |
| 2005 – 2008     | Cty CP Xi măng Thanh Liêm                       | Kế toán trưởng  |
| 2009 – 2011     | Cty CP Latca Việt Nam                           | Kế toán trưởng  |
| 2012 đến nay    | Cty CP Latca Việt Nam                           | Phó Tổng Giám Đốc kiêm phó chủ tịch Hội Đồng Quản Trị |
| 06/2016 đến nay | Cty CP Khoáng sản Latca                         | Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc            |



Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- ✓ Sở hữu cá nhân: 150.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 10% vốn điều lệ Công ty
- ✓ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- ✓ Những người có liên quan: Công ty Cổ phần Latca Việt Nam sở hữu 540.000 cổ phần tại Công ty, chiếm tỷ lệ 36% vốn điều lệ Công ty.

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

### 1.3 Thành viên Hội đồng quản trị Vũ Thị Thảo

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 20/09/1979

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Hộ khẩu thường trú: Thôn Ngãi Cầu, xã An Khánh, Hoài Đức, Hà Nội

Chỗ ở hiện tại: khu đô thị Dương Nội, quận Hà Đông, TP Hà Nội

Số điện thoại liên lạc: 0979221579

CMND số: 164204291 do Công an Ninh Bình cấp ngày 18/09/2002

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Kế toán Trưởng - Công ty Cổ phần Latca Việt Nam

Quá trình công tác:

| Thời gian      | Đơn vị công tác                             | Chức vụ                         |
|----------------|---|---------------------------------|
| 2001 – 2008    | Công ty CP thực phẩm xuất khẩu<br>Đồng giao | Chuyên viên kế toán             |
| 2009 – 2010    | Công ty XP xi măng Thanh Liêm               | Kế toán trưởng                  |
| 2011 đến nay   | Cty CP Latca Việt nam                       | Kế toán trưởng                  |
| 5/2016 đến nay | Cty CP Khoáng sản Latca                     | Thành viên HĐQT- Kế toán trưởng |

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- ✓ Sở hữu cá nhân: 75.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 5% vốn điều lệ Công ty
- ✓ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- ✓ Những người có liên quan: Công ty Cổ phần Latca Việt Nam sở hữu 540.000 cổ phần tại Công ty, chiếm tỷ lệ 36% vốn điều lệ Công ty.

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

#### 1.4 Thành viên HĐQT Đỗ Văn Chương

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 08/10/1982

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Hộ khẩu thường trú: Tổ 2, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ 2, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam

Số điện thoại liên lạc: 0989949688

CMND số: 013266930 do Công an TP Hà Nội cấp ngày 12/05/2010

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí

Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Latca Việt Nam

Quá trình công tác:

| Thời gian         | Đơn vị công tác                        | Chức vụ           |
|-------------------|--|-------------------|
| 05/2007 – 05/2012 | Tổng Công ty Bảo hiểm Dầu Khí Việt Nam | Chuyên viên       |
| 05/2012 đến nay   | Cty CP Latca Việt Nam                  | Phó Tổng Giám đốc |

|                 |                         |                               |
|-----------------|-------------------------|-------------------------------|
| 05/2015 đến nay | Cty CP Khoáng sản Latca | Thành viên HĐQT- Phó Giám đốc |
|-----------------|-------------------------|-------------------------------|

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- ✓ Sở hữu cá nhân: 150.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10% vốn điều lệ Công ty
- ✓ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- ✓ Những người có liên quan: Công ty Cổ phần Latca Việt Nam sở hữu 540.000 cổ phần tại Công ty, chiếm tỷ lệ 36% vốn điều lệ Công ty.

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

## 2. Thành viên Ban Kiểm soát

| STT | Họ và tên          | Chức vụ    |
|-----|--------------------|------------|
| 1   | Phan Thị Hồng Ngọc | Trưởng ban |
| 2   | Nguyễn Thị Hương   | Thành viên |
| 3   | Phan Thị Thanh Tâm | Thành viên |

### 2.1 Trưởng Ban Kiểm soát Phan Thị Hồng Ngọc

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 20/02/1987

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Hòa Bình, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố Hòa Bình, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam

Số điện thoại liên lạc: 0905559997

CMND số: 068187000079 do Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 20/10/2016

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Trưởng Ban Kiểm Soát

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Nhân viên kế toán Công ty CP Latca Việt Nam.

Quá trình công tác:

| Thời gian       | Đơn vị công tác                  | Chức vụ              |
|-----------------|----------------------------------|----------------------|
| 2011 đến nay    | Cty CP Latca Việt Nam            | Nhân viên Kế toán    |
| 06/2016 đến nay | Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca | Trưởng Ban kiểm soát |

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- ✓ Sở hữu cá nhân: 100 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00% vốn điều lệ Công ty
- ✓ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- ✓ Những người có liên quan: 0 cổ phần

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

## 2.2 Thành viên Ban Kiểm soát Nguyễn Thị Hương

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 19/06/1989

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Trung Bình, phường Dương Nội, quận Hà Đông, TP Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố Trung Bình, phường Dương Nội, quận Hà Đông, TP Hà Nội.

Số điện thoại liên lạc: 0936076273

CMND số: 112391971 do Công an Hà Tây cấp ngày 10/01/2007

Trình độ chuyên môn: Cao Đẳng chuyên ngành kế toán

Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Thành viên Ban Kiểm Soát

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Nhân viên kế toán Công ty CP Latca Việt Nam.

Quá trình công tác:

| Thời gian       | Đơn vị công tác                  | Chức vụ                  |
|-----------------|----------------------------------|--------------------------|
| 2009 đến nay    | Cty CP Latca Việt Nam            | Nhân viên kế toán        |
| 06/2016 đến nay | Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca | Thành viên Ban kiểm soát |

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

✓ Sở hữu cá nhân: 100 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00% vốn điều lệ Công ty

✓ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần

✓ Những người có liên quan: 0 cổ phần

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

### 2.3 Thành viên Ban Kiểm soát Phan Thị Thanh Tâm

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 13/02/1988

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 3, Khu Tập thể K5 Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố 3, Khu Tập thể K5 Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam

Số điện thoại liên lạc: 0966694599

CMND số: 112117977 do Công an Hà nội cấp ngày 11/09/2011

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Khoa học Quản lý

Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Ban Kiểm Soát

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Nhân viên kinh doanh Công ty CP Latca Việt Nam.

Quá trình công tác:

| Thời gian       | Đơn vị công tác                  | Chức vụ                  |
|-----------------|----------------------------------|--------------------------|
| 2011 đến nay    | Cty CP Latca Việt Nam            | Nhân viên kinh doanh     |
| 06/2016 đến nay | Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca | Thành viên Ban kiểm soát |

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

✓ Sở hữu cá nhân: 49.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 3,3% vốn điều lệ Công ty

✓ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần

✓ Những người có liên quan: 0 cổ phần

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

### 3. Thành viên Ban Giám đốc

| STT | Họ và tên      | Chức vụ                         |
|-----|----------------|---------------------------------|
| 1   | Bùi Thọ Sơn    | Giám đốc                        |
| 2   | Đỗ Văn Chương  | Phó giám Giám đốc               |
| 3   | Tô Thành Cương | Phó Giám đốc phụ trách sản xuất |

**3.1 Giám đốc: Bùi Thọ Sơn:** Trình bày tại phần HĐQT.

**3.2 Phó Giám đốc: Đỗ Văn Chương:** Trình bày tại phần HĐQT.

**3.3 Phó Giám đốc: Tô Thành Cương**

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 20/09/1986

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Hộ khẩu thường trú: xã Đông Hoàng, Đông Hưng, Thái Bình

Chỗ ở hiện tại: khu đô thị Linh Đàm, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội

Số điện thoại liên lạc: 0974283963

CMND số: 184204291 do Công an Thái Bình cấp ngày 18/09/2002

Trình độ chuyên môn: Kỹ Sư điện

Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Phó Giám đốc Phụ trách sản xuất, Giám đốc Nhà máy

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

| Thời gian      | Đơn vị công tác                  | Chức vụ                                |
|----------------|----------------------------------|--|
| 2007 – 2011    | Công ty CP Khoáng sản Nghệ an    | Trưởng ca                              |
| 2011 – 2012    | Công ty CP Tôn Tomat             | Trưởng ca sản xuất                     |
| 2013 – T5/2016 | Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca | Giám đốc nhà máy                       |
| 5/2016 đến nay | Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca | Phó Giám đốc Công ty- Giám đốc nhà máy |

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- ✓ Sở hữu cá nhân: 100 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00% vốn điều lệ Công ty
- ✓ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- ✓ Những người có liên quan: 0 cổ phần

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

#### 4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

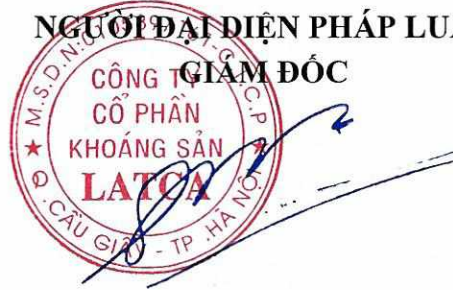
Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca xây dựng cơ cấu quản trị hiệu quả, minh bạch đồng thời hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định nội bộ để tăng cường công tác quản trị nội bộ phục vụ cho công tác quản lý và điều hành công ty. Ngoài ra, Công ty thực hiện xây dựng và hoàn chỉnh các quy chế, quy định mới làm cơ sở cho hoạt động thường xuyên của toàn công ty, bao gồm: quy chế tài chính, quy chế quản lý người đại diện tại doanh nghiệp khác, quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát,... Bên cạnh đó, công tác quản trị tài chính sẽ được củng cố giám sát chặt chẽ các quy trình tài chính kế toán, lập báo cáo tài chính, báo cáo thường niên trình cơ quan quản lý đúng thời hạn theo quy định; hệ thống giám sát nội bộ sẽ được củng cố để kiểm soát hoạt động của toàn công ty. Công ty sẽ tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát toàn bộ hoạt động của công ty trên cơ sở kế hoạch đề ra và tiến độ thực hiện các nhiệm vụ đã được ĐHCĐ/HĐQT công ty thông qua. Điều lệ Công ty đã cơ bản tuân thủ theo Luật doanh nghiệp 2014.

Hồ sơ kèm theo:

- BCTC kiểm toán năm 2016.

Hà Nội, ngày .6. tháng .9. năm 2017

**TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN LATCA  
NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT**



**BÙI THỌ SON**



**TỔ CHỨC TƯ VẤN  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Xuân Hưng**

